

Bản án số: 26/2018/HSST

Ngày: 10-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Đào.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng HHà.
2. Bà Trần Thị Khanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuân – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Xoa - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2018/HSST ngày 09/3/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/HSST- QĐ ngày 13/3/2018 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 02/TB ngày 23/3/2018 đối với bị cáo:

ĐINH THỊ H, sinh năm 1978 tại Hải Dương. Nơi ĐKKHKT và cư trú: Số nhà 4 phố TC, khu 3, phường CT, thành phố HD, tỉnh HD. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Sỹ U (đã chết) và bà Phạm Thị Ch; c HChử Thành L, sinh năm 1975 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2000; Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 05/11/2014, bị Công an phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương ra Quyết định xử phạt hành chính số 25/QĐ-XPVPHC về hành vi đánh bạc (bị cáo nộp tiền phạt ngày 06/11/2014). Tạm giữ từ ngày 30/01/2018 đến ngày 02/02/2018 và được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Chị Bạc Thị K, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Bản TC, xã CS, huyện TG, tỉnh DB.

2. Anh Vũ Quý H1, sinh năm 1966.

Nơi cư trú: thôn HL, xã TK, huyện GL, tỉnh HD.

3. Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: thôn HX, xã CĐ, huyện CG, tỉnh HD.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 7/2016, Đình Thị H thuê nhà của chị Nguyễn Thị H2 để mở quán cà phê WIFI. Cuối tháng 12/2017, H thuê Bạc Thị K làm nhân viên phục vụ bán cà phê tại quán. Do muốn thu lời bất chính nên H bàn bạc và thống nhất với K nếu khách đến quán có nhu cầu mua sâm thì H sẽ trực tiếp thỏa thuận và thu tiền của khách với số tiền 200.000đ một lần mua sâm, còn K sẽ đi bán sâm. Số tiền thu được trong mỗi lần bán sâm sẽ chia cho H 100.000đ, K được hưởng 100.000đ. Địa điểm bán sâm do H sắp xếp tại phòng trong quán cà phê WIFI do H quản lý.

Khoảng 13 giờ ngày 30/01/2018, đối tượng tự khai là Đào Ngọc T, sinh năm 1976, ở thôn HH, xã ĐC, huyện CG, tỉnh HD thuê xe ôm của anh Vũ Quý H1 đến quán cà phê gặp H và đặt vấn đề mua sâm. H đồng ý và bảo T phải trả số tiền 200.000đ cho một lần mua sâm, T nhất trí và đưa cho H số tiền 200.000đ. Sau khi thỏa thuận và giao nhận tiền, H bảo K vào phòng trong quán cà phê WIFI bán sâm cho T, còn anh H1 ngồi uống nước tại quán. K cầm bao cao su cùng T vào phòng để thực hiện hành vi mua bán sâm. Đến 13h15 phút cùng ngày, khi K đang bán sâm cho T tại phòng trong quán cà phê WIFI thì bị Công an huyện Cẩm Giàng bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 vỏ bao cao su; 01 bao cao su đã qua sử dụng và số tiền 200.000đ. (số tiền là do H tự nguyện giao nộp).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 09/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Đình Thị H về tội: “Chứa mại sâm”, theo khoản 1 Điều 327 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, trình bày luận tội: Giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đình Thị H phạm tội: Chứa mại sâm.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đình Thị H từ 14 – 16

tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 – 32 tháng thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh Thị H cho Ủy ban nhân dân (được viết tắt là UBND) phường CT, thành phố HD, tỉnh HD giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 01 vỏ bao cao su; 01 bao cao su đã qua sử dụng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng, bị cáo không có ý kiến gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời cho bị cáo được cải tạo tại địa phương vì điều kiện gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo rất ân hận về hành vi mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Đinh Thị H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 30/01/2018, tại quán cà phê WIFI ở thôn Hoàng Đường, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Đinh Thị H đã có hành vi để Bạc Thị K bán dâm cho Đào Ngọc T tại phòng trong quán cà phê do H quản lý nhằm thu lợi bất chính. Đến 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi K và T đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị Công an huyện Cẩm Giàng bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hoá mới, là môi trường lây lan các căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS và các bệnh xã hội khác. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân nhận thức rõ được việc chứa mại dâm tại cửa hàng kinh doanh cà phê do mình quản lý là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ vụ lợi mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Chứa mại dâm, theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (được viết tắt là: TNHS): Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bổ đề được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Đó là những tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Căn cứ vào quy định của BLHS, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu trong cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Mặt khác, xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bản thân đã ly hôn chồng, một mình nuôi con và là lao động chính trong gia đình. Vì vậy, căn cứ vào quy định tại khoản 1, 2 Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[3]Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế bản thân không có nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]Về xử lý vật chứng: Công an huyện Cẩm Giàng thu giữ: 01 vỏ bao cao su; 01 bao cao su đã qua sử dụng. Xét vật chứng trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy; số tiền 200.000đ là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6]Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với Bạc Thị K đã có hành vi bán dâm, Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính

số 105/QĐ-XPVPHC ngày 28/02/2018 là phù hợp. Đối với đối tượng tự khai tên Đào Ngọc T (người mua dâm), quá trình làm việc, lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng tiến hành xác minh, song không có tên và địa chỉ cư trú như T đã khai báo nên không có căn cứ xử lý. Chị Nguyễn Thị H2 là người cho bị cáo thuê nhà để mở quán cà phê nhưng không biết việc Hthực hiện hành vi chứa mại dâm, anh Vũ Quý H1 là người chở T đến quán mua dâm nhưng cũng không biết việc mua dâm của T nên không có căn cứ xử lý đối với chị H2 và anh H1.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Thị H phạm tội: Chứa mại dâm.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Thị H 16 (mười sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 32 (ba mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Đinh Thị H cho UBND phường CT, thành phố HD, tỉnh HD giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu cho tiêu hủy 01 vỏ bao cao su; 01 bao cao su đã qua sử dụng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng và Công an huyện Cẩm Giàng ngày 19/3/2018).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Công an huyện Cẩm Giàng ;
- Những người tham gia tổ tụng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương.
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng.
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Đào